

Bản án số: **106/2019/HS - ST**
Ngày: 31/12/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thúy
Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt
2. Bà Võ Thanh Nga

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Quế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 121/2019/TLST- HS ngày 03 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2019/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng Q**, sinh ngày 17 tháng 5 năm 1990 tại TP. Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 243A/51 đường A, Phường B, Quận C, TP. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Trương Thị Kim S, sinh năm 1966; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 18/5/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 4 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng. Chấp hành xong ngày 30/11/2017; bị bắt, tạm giam ngày 20/6/2019, “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/6/2019, Tổ tuần tra Công an Quận 4 tuần tra đến khu vực gầm cầu T1, Phường V, Quận 4, phát hiện Nguyễn Hoàng Q đang điều khiển xe gắn máy biển số 59C1-6474x có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong hộc phía trước bên trái xe gắn máy biển số 59C1-6474x có 01 gói nylon bên ngoài có dán chất dẻo màu đen bên trong có chứa tinh thể không màu nghi vấn là ma túy nên tiến hành thu giữ vật chứng và đưa Nguyễn Hoàng Q về trụ sở Công an Phường V, Quận 4 để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Nguyễn Hoàng Q khai nhận: do bản thân nghiện ma túy nên ngày 17/06/2019, Q dùng điện thoại di động Iphone 6 của bà Trương Thị Kim S (mẹ ruột của Q), sử dụng ứng dụng mạng xã hội Facebook và nhắn tin đến người nam thanh niên (không rõ lai lịch) sử dụng tài khoản tên “Ng Nguyen” để hỏi mua ma túy (hàng đá) với giá 500.000 đồng và yêu cầu người này đem ma túy đến giao dịch tại nhà của Q tại địa chỉ 243A/51 đường D, Phường E, Quận 4. Từ ngày 17/6/2019 đến ngày 20/06/2019, Q đã sử dụng cho bản thân hơn phân nửa số ma túy mà Q mua của “Ng Nguyen”. Số ma túy còn lại Q cất giữ để dành bán lại cho những người nghiện khác. Đến khoảng 12 giờ 00 phút ngày 20/6/2019, Q nhận được tin nhắn của P (không rõ lai lịch) nhắn tin hỏi mua 500.000 đồng ma túy, Q đồng ý và hẹn P giao ma túy tại đài liệt sĩ Phường V Quận 4. Sau đó, Q lấy gói ma túy đã mua từ của người có tên tài khoản Facebook là “Ng Nguyen” còn dư lại và lấy chất dẻo màu đen để trên chiếc xe gắn máy kiểu dáng Wave biển số 52Z9-271x dán quanh gói nylon chứa ma túy rồi Q bỏ vào hộc phía trước bên trái của xe gắn máy Vision biển số 59C1-647.4x và điều khiển xe này đi một mình đến điểm đã hẹn để bán ma túy cho P. Khi Q đi đến gầm cầu T, Phường V, Quận 4 thì bị tổ tuần tra Công an Quận 4 kiểm tra, phát hiện bắt giữ như trên.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an Quận 4 không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên P, không thu thập được chứng cứ xác định Q có hành vi bán ma túy cho P nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Q về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đối với người nam thanh niên sử dụng tài khoản tên “Ng Nguyen” bán ma túy cho Q do không xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 4 không có cơ sở để làm rõ.

Đối với xe gắn máy hiệu Vision mang biển số 59C1-647.4x đã qua sử dụng. Qua xác minh, chiếc xe trên là tài sản của bà Trương Thị Kim S, mẹ ruột Q. Bà S mua lại xe trên từ người có tên Võ Thị Thùy D để làm phương tiện sử dụng trong gia đình, có hợp đồng mua bán xe nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 20/6/2019, Q lấy xe trên đi công việc, bà S không biết Q dùng xe đi mua ma túy để sử dụng. Cơ quan điều tra Công an Quận 4 đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe cho bà Trương Thị Kim S.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6, đã qua sử dụng. Qua xác minh là tài sản của bà Trương Thị Kim S, mẹ ruột Q. Ngày 17/6/2019, Q mượn điện thoại di động trên để gọi điện thoại cho bạn bè, bà S không biết Q sử dụng điện thoại vào việc mua ma túy. Cơ quan điều tra Công an Quận 4 đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại điện thoại di động cho bà Trương Thị Kim S.

Đối với chiếc xe gắn máy biển số 52Z9-271x, qua khám xét và thu giữ tại nhà Nguyễn Hoàng Q. Q khai xe trên Q mua lại từ một người phụ nữ tên T (không rõ lai lịch) để sử dụng làm phương tiện đi lại. Qua xác minh nguồn gốc xe thuộc chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Minh H. Ông H khai bị mất trộm chiếc xe trên vào năm 2015 tại nhà số 243/22 đường D, Phường A, Quận 4. Ông H không trình báo Công an địa phương. Cơ quan điều tra Công an Quận 4 đã ra

Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe cho ông Nguyễn Minh H, ra Thông báo về vụ việc đến Công an Phường A, Quận 4 được biết để xử lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 1330/KLGD-H ngày 28/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hồ Chí Minh xác định: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon quấn trong chất dẻo màu đen được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng Q và hình dấu Công an Phường V, Quận 4 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2291g (không phẩy hai hai chín một) gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 89/CT- VKS ngày 24/9/2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Nguyễn Hoàng Q có lời khai thừa nhận đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng và rủ bạn sử dụng cùng, bị cáo đang đợi bạn đến Cầu T2 để chở nhau đi sử dụng ma túy chung nhưng chưa kịp sử dụng thì đã bị phát hiện và bắt giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Q từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Đề nghị phạt tiền bổ sung là 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi vụ số 1330 bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau giám định; nhiều gói nylon bên trong không chứa gì; 03 (ba) bật lửa đã qua sử dụng và 01 (một) miếng chất dẻo màu đen. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, đã qua sử dụng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của cơ quan điều tra Công an Quận 4, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng Q không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các

hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Hoàng Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Tuy nhiên, tại phiên tòa ngày 30/10/2019 bị cáo Nguyễn Hoàng Q có lời khai nhận tội bị cáo mua ma túy từ người có tên là Ng Nguyễn, có nick facebook là “Ng Nguyen” với giá 500.000 đồng và sau đó có người tên P nhắn tin cho bị cáo qua điện thoại Sam sung có số thuê bao là 090446583x đề hỏi mua ma túy, bị cáo đồng ý bán nên hẹn đến điểm giao nhận. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/6/2019, tại gầm cầu T1, Phường V, Quận 4, Tổ tuần tra Công an Quận 4 bắt quả tang bị cáo có hành vi cất giấu 0,2291g (không phải hai hai chín một) gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine đây là số ma túy mà bị cáo đem đến điểm hẹn để bán cho đối tượng tên P (có nick facebook là P Nguyễn) nhưng chưa kịp giao cho P thì bị bắt. Ngoài ra, bị cáo khai trước ngày bị bắt khoảng nửa tháng thì bị cáo có bán ma túy cho 02 đối tượng tên Nh và D1 (cả 2 đối tượng này đều cư ngụ tại Quận 7) thu được số tiền 1.000.000 (Một triệu) đồng. Do đó, Tòa án nhân dân Quận 4 trả hồ sơ để điều tra bổ sung: Làm rõ các dấu hiệu phạm tội của bị cáo Nguyễn Hoàng Q; Xác minh làm rõ vai trò của các đối tượng P, Nh và D1 và người cung cấp ma túy cho Q có nick facebook là “Ng Nguyen”. Tại biên bản hỏi cung bị can ngày 07/11/2019, bị cáo Nguyễn Hoàng Q khai nhận: Bị cáo đến chân cầu T1 tìm gặp đối tượng tên P để rủ nhau đi sử dụng ma túy, số tiền mua ma túy của người có Facebook tên “Ng Nguyen” thì bị cáo ứng ra trước, nếu P sử dụng chung thì chia tiền ra, nhưng bị cáo chưa kịp gặp P thì đã bị bắt giữ. Đối với 02 đối tượng tên Nh và D1 là do bị cáo tự nghĩ ra chứ thực tế bị cáo không có bán ma túy cho những đối tượng này. Do đó, ngày 29/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đã hoàn lại hồ sơ cho Tòa án nhân dân Quận 4 và giữ quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản cáo trạng số 89/CT- VKS ngày 24/9/2019.

Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cũng như kết luận giám định đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/6/2019, tại gầm cầu T1, Phường V, Quận 4, Tổ tuần tra Công an Quận 4 bắt quả tang Nguyễn Hoàng Q có hành vi cất giấu 0,2291g (không phải hai hai chín một) gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng Q là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, bị cáo biết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện; bị cáo

không có tiền án nhưng có 01 tiền sự liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nay do tái nghiện nên bị cáo phạm tội do vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng tính chất mức độ và hành vi của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải vì vậy khi lượng hình có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử quyết định phạt tiền bổ sung đối với bị cáo là 5.000.000 (năm triệu) đồng để thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong ghi số vụ 1330 là ma túy thu giữ của Nguyễn Hoàng Q, còn lại sau giám định. Xét, đây là chất ma túy độc hại không sử dụng được và cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, đã qua sử dụng. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận chiếc điện thoại này bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy và dùng để nhắn tin rủ P sử dụng ma túy chung. Xét, đây là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Nhiều gói nylon bên trong không chứa gì (thu giữ tại nhà của Q, Q sử dụng để đựng ma túy). Xét, đây là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 03 (ba) bật lửa đã qua sử dụng (thu giữ tại nhà Q, để sử dụng trong gia đình). Xét, đây là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) miếng chất dẻo màu đen (thu giữ trên xe gắn máy biển số 52Z9-271x, là keo dán xe, Q sử dụng quấn ma túy vào ngày 20/6/2019). Xét, đây là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí HSST: Bị cáo Nguyễn Hoàng Q phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Nguyễn Hoàng Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù .

Thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 6 năm 2019.

Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Hoàng Q 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 1330 bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau giám định; nhiều gói nylon bên trong không chứa gì; 03 (ba) bật lửa đã qua sử dụng và 01 (một) miếng chất dẻo màu đen.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/10/2019 giữa Công an Quận 4 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4).

- Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Hoàng Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- CA TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (2)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (1)
- Trại tạm giam PC-81B (1)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương Thúy